

**NGÂN HÀNG TMCP  
VIỆT NAM THƯƠNG TÍN**

Số: 1192 /2024/CTV-TGD

Wk: Công bố thông tin kết quả chào bán trái  
phiếu ra công chúng năm 2022 đợt 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sóc Trăng, ngày 03 tháng 05 năm 2024

**CÔNG BỐ THÔNG TIN**

- Kính gửi:**
- Ủy ban Chứng khoán nhà Nước;
  - Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
  - Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM;
  - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

Công ty: **NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THƯƠNG TÍN**

Mã số phiếu: **VBB**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 47 Trần Hưng Đạo, phường 3, TP Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

Số điện thoại: (0299) 382 1454 Số fax: (0299) 382 9558

Website: <http://www.vietbank.com.vn>

**Nội dung thông tin công bố:**

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín (Vietbank) công bố thông tin kết quả chào bán trái phiếu Vietbank ra công chúng năm 2022 đợt 3

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Vietbank tại đường dẫn <http://www.vietbank.com.vn>

Công bố xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu TT MKT, VHNH

**TUỔI NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Số: 001/2024/CV-TGD

Số: Tổng, ngày 01 tháng 04 năm 2024

## BÁO CÁO

### KẾT QUẢ BỢT CHÁO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG

(theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 202/ĐCN-UBCK

do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 12/07/2022)

kinh số: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

- Bộ Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;

- Bộ Giao dịch Chứng khoán TP HCM;

- Bộ Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

#### I. Giới thiệu về tổ chức phát hành

1. Tên tổ chức phát hành (viết tắt): Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thương Tín

2. Tên viết tắt: VietBank

3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 47 Trần Hưng Đạo, Phường 3, TP. Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng.

4. Số điện thoại: (0299) 362 1454 - Số fax: (0299) 362 1800 - Website: <https://www.vietbank.com.vn>

5. Vốn điều lệ: 6.778.026.990.000 đồng (Được ghi nhận trên tài khoản đầu tư, tạm tính hai mức cấu trúc, cấu trúc chín mươi nghìn đồng)

6. Mã cổ phiếu: VTB

7. Nơi mở tài khoản thanh toán: Bộ Giao Dịch Ngân Hàng Nhà Nước;

Số hiệu tài khoản: 120740 (Code Code 70000001)

8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 2000269505 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Sóc Trăng cấp lần đầu ngày 12/01/2007, các thay đổi lần thứ 29 ngày 29/08/2023.

9. Giấy phép thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành Giấy phép thành lập và hoạt động ngân hàng TMCP số ĐGDP-NHNN ngày 24/02/2023 do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

#### II. Phương án chào bán

##### A. Thông tin chung về các đợt chào bán

Vietbank đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán Trái phiếu ra công chúng số 202/ĐCN-UBCK ngày 12/07/2022 với các thông tin ưu đãi như sau:

- Loại chứng khoán: Trái Phiếu không chuyển đổi, không bán chứng quyền, không được đảm bảo bằng tài sản và thỏa mãn các điều kiện để làm vào vốn cấp 2 của Vietbank theo quy định hiện hành.
- Giá trị Trái Phiếu: 10.000.000 VNĐ (Mười triệu đồng) Trái Phiếu.



*[Handwritten signature]*

3. Tổng số lượng trái phiếu chào bán ra công chúng: 305.000 trái phiếu (Ba trăm nghìn) Trái phiếu, trong đó:
- Đợt 1: 100.000 (Một trăm nghìn) Trái Phiếu tương đương 1.000.000.000.000 VND (Một nghìn tỷ đồng).
  - Đợt 2: 100.000 (Một trăm nghìn) Trái Phiếu tương đương 1.000.000.000.000 VND (Một nghìn tỷ đồng).
  - Đợt 3: 100.000 (Một trăm nghìn) Trái Phiếu tương đương 1.000.000.000.000 VND (Một nghìn tỷ đồng).

Trường hợp trong mỗi đợt chào bán, các TS/ĐT chưa được phân phối hết như dự kiến của từng đợt thì số Trái Phiếu chưa được phân phối hết sẽ được chuyển qua đợt chào bán kế tiếp.

VietBank đã hoàn thành việc phát hành đợt 1 và đợt 2 với kết quả như sau:

- Đợt 1: 10.000 Trái Phiếu mã VBB120003 (Một vạn trái) mệnh giá VBB12028000.
- Đợt 2: 100.000 Trái Phiếu mã VBB120017 bao gồm số lượng trái phiếu Đợt 1 chưa được phân phối hết chuyển qua Đợt 2 là 90.000 (Chín mươi nghìn) Trái Phiếu (Mệnh giá mệnh giá số: VBB120034).

#### B. Thông tin về Trái phiếu chào bán ra công chúng Đợt 3:

1. Tên trái phiếu: Trái phiếu VietBank chào bán ra công chúng năm 2022 (Đợt 3)
2. Loại trái phiếu: Trái Phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không được đảm bảo bằng tài sản và theo một các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 của VietBank theo quy định hiện hành của pháp luật.
3. Mã trái phiếu: VBB124001

(Trái Phiếu đã được đăng ký, lưu ký tập trung tại Tổng công ty Lưu ký và Bảo trợ Chứng Khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký nắm giữ tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội. Trái phiếu sẽ được VSDC cấp mã Trái phiếu khác theo quy định của Pháp luật hiện hành).

4. Mệnh giá trái phiếu: 10.000.000 VND (Mười triệu đồng)/01 (một) Trái Phiếu
5. Tổng số lượng trái phiếu chào bán: 100.000 (Một trăm nghìn) Trái Phiếu.
6. Tổng giá trị trái phiếu chào bán theo mệnh giá: 1.000.000.000.000 VND (Một nghìn tỷ đồng).
7. Kỳ hạn trái phiếu: 07 (Bảy) năm.

8. Lãi suất (Lãi suất áp dụng cho Trái phiếu Đợt 3 là lãi suất thả nổi được quy định như sau:

- Năm nhất (đến) Lãi Suất Ngắn Chiều + 2,50%.
- Hai năm (sau): Lãi Suất Thâm Chiều + 3,50%.

Trong đó Lãi Suất Thâm Chiều dùng để xác định lãi suất đối với mỗi kỳ tính lãi là bình quân lãi suất tiền gửi một năm của ngân hàng đồng Việt Nam, trả sau, kỳ hạn 12 tháng (hoặc mức lãi suất của kỳ hạn tương đương) được công bố tại Ngày Xác Định Lãi Suất trên trang thông tin điện tử chính thức của 04 Ngân hàng tương lai: Viet Nam bank giới; Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam. Lãi Suất Thâm Chiều sẽ được làm tròn đến hai chữ số thập phân.

Ngày Xác Định Lãi Suất:

- Đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên: Ngày làm việc thứ 37 (Bảy mươi lăm) Ngày Công Bố Thông tin
- Đối với Kỳ Tính Lãi tiếp theo: Ngày làm việc thứ 01 (Một) trước Ngày Thanh Toán Lãi.

9. Kỳ trả lãi: Tiền lãi Trái phiếu được trả sau, định kỳ 01 (một) năm một lần vào Ngày Thanh Toán Lãi cho đến khi

*[Handwritten signature]*

16. Chức Phó hành hành thành các ngày vụ liên quan tới Trái phiếu.

19. Giá chào bán: 10.000.000 VND (Mười triệu đồng/01) (một) Trái Phiếu.

11. Phương thức phân phối: VietBank phân phối và bán Trái Phiếu trực tiếp cho các nhà đầu tư thông qua các kênh phân phối tại Trụ sở chính/ Chi nhánh/Phòng giao dịch của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín.

12. Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền: Từ ngày 10/01/2024 đến ngày 26/03/2024.

13. Ngày kết thúc đợt chào bán: 26/03/2024.

14. Ngày dự kiến chuyển giao trái phiếu: Tổng cộng 05 (ba mươi) Ngày Liên Việc kể từ ngày kết thúc đợt chào bán Trái Phiếu, Nhà Đầu Tư sẽ nhận Giấy Chứng nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu tại Tổ Chức Phát Hành hoặc chi nhánh/Phòng giao dịch của Tổ Chức Phát Hành.

11. KẾT QUẢ CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU

Đối tượng mua trái phiếu	Giá chào bán (đồng/ trái phiếu)	Số trái phiếu chào bán	Số trái phiếu được đăng ký mua	Số trái phiếu phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư phân phối	Số nhà đầu tư không phân phối	Số trái phiếu còn lại	Tỷ lệ trái phiếu được phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8=7	9=3-E	10=6/3
1. Nhà đầu tư cá nhân, trong đó:			88.900	88.900	270	270	-		88,90%
- Nhà đầu tư trong nước:	10.000.000	100.000	88.900	88.900	270	270	-	11.100	88,90%
- Nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ:	10.000.000	100.000	-	-	-	-	-	100.000	0%
2. Nhà đầu tư tổ chức, trong đó:			11.100	11.100	2	2	-		11,10%
- Nhà đầu tư trong nước:	10.000.000	100.000	11.100	11.100	2	2	-	88.900	11,10%
- Nhà đầu tư nước:	10.000.000	100.000	-	-	-	-	-	100.000	0%

HÀNG  
CỔ PHẦN  
VIỆTBANK  
T. HÀM  
V. S. T. H.

2/21

người, Tổ chức kinh								
Mã số nhà đầu tư:								
<b>Tổng số</b>	<b>100.000</b>	<b>100.000</b>	<b>100.000</b>	<b>280</b>	<b>280</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>100%</b>

**IV. Tổng hợp kết quả đợt chào bán trái phiếu**

- Tổng số trái phiếu đã phân phối: 100.000 trái phiếu, tương đương 100% tổng số trái phiếu chào bán.
- Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 1.000.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một nghìn tỷ đồng chẵn).
- Tổng chi phí: 264.000.000 đồng (đã bao gồm VAT), bao gồm:
  - Chi phí dịch vụ tư vấn niêm yết Trái phiếu (đã bao gồm VAT): 84.000.000 đồng.
  - Chi phí dịch vụ cho Hợp đồng Dịch vụ Đăng ký, Lưu ký Trái phiếu (đã bao gồm VAT): 220.000.000 đồng.
 Chi phí chào bán đợt 3 đã được tính chung vào tổng chi phí chào bán của đợt 1, các khoản chi phí chung của các đợt chào bán bao gồm:
  - Chi phí dịch vụ Tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng (đã bao gồm VAT): 205.000.000 đồng.
  - Chi phí dịch vụ Tư vấn Đăng ký, Lưu ký Tập trung (đã bao gồm VAT): 247.000.000 đồng.
  - Chi phí dịch vụ cho Hợp đồng đại diện ngoài thị trường chào bán trái phiếu (đã bao gồm VAT): 385.000.000 đồng.
  - Lệ phí cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán Trái phiếu ra công chúng: 95.000.000 đồng.
- Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 699.735.000.000 đồng (Bằng chữ: Chín trăm chín mươi chín tỷ, bảy trăm ba mươi sáu nghìn đồng chẵn).

**V. Cơ cấu vốn của Tổ chức phát hành sau đợt chào bán**

Đơn vị: (tỷ VNĐ)

Chỉ tiêu	Trước đợt chào bán (số/đồng ngày 08/10/2024)	Sau đợt chào bán
1. Tổng nợ	120.373.915	127.632.569
- Nợ ngắn hạn	03.203.051	36.477.053
- Nợ dài hạn	21.635.816	23.434.346
- Trái phiếu chưa đáo hạn	3.631.170	4.831.170
2. Tổng vốn chủ sở hữu	6.241.855	7.020.653
3. Tỷ lệ nợ/vốn chủ sở hữu	17,34	18,16

**VI. Tài liệu gửi kèm**

- Văn bản xác nhận ngày 25/03/2024 của Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam CN Sài Gòn Chợ Lớn Hà Nội về việc mở tài khoản chứng khoán và số tài khoản thu được từ đợt chào bán;

2. Tài liệu khác: Văn bản ủy quyền số 1880/2024/UBD-PL&TT ngày 11/12/2023 của Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín.

Báo cáo kết quả đợt chào bán trái phiếu ra công chúng này thay thế cho Báo cáo kết quả đợt chào bán trái phiếu ra công chúng số 2280/2024/CT-708 ngày 03/04/2024.

Sóc Trăng, ngày 05 tháng 04 năm 2024

NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THƯƠNG TÍN

TUO. NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



ĐỖ KHUÂN HIỆP

